

Số: /BC-UBND

Quỳ Hợp, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Công tác cải cách hành chính quý III Trọng tâm nhiệm vụ quý IV năm 2022

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản của cấp trên.

Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục quán triệt, chỉ đạo thực hiện các văn bản về công tác cải cách hành chính của các cấp gồm: Văn bản của Chính phủ (01 Nghị quyết, 01 Chỉ thị); Văn bản của tỉnh (01 Nghị quyết của Tỉnh ủy, 01 Quyết định của UBND tỉnh); Văn bản của Huyện ủy (01 Nghị quyết, 01 Công văn) và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nội vụ: Kế hoạch số 452/KH-UBND ngày 01/7/2022 của UBND tỉnh về tổ chức cuộc thi trực tuyến “tìm hiểu hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và cung cấp, sử dụng dịch vụ công” năm 2022; Công văn số 5574/UBND-KSTT ngày 25/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả, khắc phục tồn tại, hạn chế công tác CCHC 06 tháng đầu năm và cải thiện các chỉ số: PAR INDEX, SIPAS và PAPI năm 2022;

2. Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành.

Trong quý III đã hành nhiều văn bản để chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn huyện: Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 14/6/2022; Quyết định số 03/2022/QĐ-UBND ngày 02/8/2022; Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của 3 phòng chuyên môn; Công văn số 1018/UBND-KT&HT ngày 02/8/2022 thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả, khắc phục tồn tại, hạn chế công tác CCHC 6 tháng đầu năm 2022; Công văn số 203/NV ngày 11/8/2022 về tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2022; Công văn số 200/NV ngày 8/8/2022 về việc nộp hồ sơ thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo ND 108 đợt 1 sáu tháng đầu năm 2023; Thông báo số 217/TB-ĐKT ngày 5/9/2022 thông báo kết quả của đoàn kiểm tra công tác CCHC và tổ chức, hoạt động tại xã Tam Hợp và xã Văn Lợi;

II. KẾT QUẢ CỤ THỂ

1. Cải cách thể chế.

1.1. Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Tổng số VBQPPL do cấp huyện đã ban hành: 03 Quyết định (Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 14/6/2022 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của phòng Y tế huyện; Quyết định số 03/2022/QĐ-UBND ngày 02/8/2022 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của phòng Lao động - TB&XH; Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của phòng Tài chính-Kế hoạch.

1.2. Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật.

Đã ban hành kịp thời, đầy đủ các văn bản triển khai; đã hướng dẫn UBND các xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị thực hiện xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định 118/2021/NĐ-CP; đã thẩm định 04 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự (vi phạm về pháo) do Công an xã chuyển đến; tham mưu tổ chức thực hiện các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính do các Đoàn Biên phòng thuộc tỉnh Cao Bằng chuyển đến để thi hành.

1.3. Tình hình thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

Đã ban hành kịp thời, đầy đủ các văn bản triển khai: tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện Quỳnh Hợp; đã tổ chức được 13 cuộc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn. Thực hiện tốt nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là các quy định pháp luật mới ban hành, các nội dung pháp luật được dư luận quan tâm như về đất đai, xử lý vi phạm hành chính, phòng chống tác hại rượu bia, phòng chống ma túy... Tiếp tục phát huy mạng xã hội để phổ biến, giáo dục pháp luật. 6 tháng đầu năm 2022, Trang Tư pháp Quỳnh Hợp và Báo Quỳnh Hợp đã đăng tổng cộng gần 400 chuyên đề và đã tiếp cận được tổng cộng hơn 600.000 lượt người, đối tượng được tiếp cận là các Facebook trong các nhóm người Quỳnh Hợp; đã tham mưu tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu về cải cách hành chính” trên cổng thông tin điện tử huyện Quỳnh Hợp; triển khai các nhiệm vụ xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022.

1.4. Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

Số lượng văn bản đã được kiểm tra, rà soát: 06 (04 Quyết định, 02 Nghị quyết)

2. Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

2.1. Cải cách thủ tục hành chính.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát, đơn giản hóa TTHC năm 2022 trên địa bàn huyện. Hiện nay, các phòng, ban, cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn đang triển khai thực hiện. Qua rà soát, đánh giá, đến nay, chưa có thủ tục hành chính nào thuộc thẩm quyền giải quyết phải sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ; chưa có phương án đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC theo quy định của cấp có thẩm quyền thuộc phạm vi giải quyết của UBND huyện.

Thường xuyên chỉ đạo cập nhật thủ tục hành chính do cấp có thẩm quyền công bố. UBND huyện chưa nhận được quyết định công bố thủ tục hành chính của cấp có thẩm quyền; do vậy, UBND huyện chưa có thủ tục hành chính nào được niêm yết công khai trên công thông tin điện tử huyện và tại Bộ phận Một cửa huyện.

Đã thường xuyên quan tâm đến việc đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân trong việc giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện. Ngoài ra, UBND huyện đã lập phiếu xin ý kiến trực tiếp tại bàn làm việc của cán bộ làm việc tại Bộ phận Một cửa. Trong quý III việc giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cơ bản đáp ứng sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp, chưa có ý kiến phản ánh, kiến nghị nào về sự không hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính.

Tiếp tục duy trì công khai 302 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện; niêm yết công khai nội dung, địa điểm tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; công khai đường dây nóng phòng kiểm soát TTHC tỉnh Nghệ An; công khai danh sách cán bộ đầu mối; số điện thoại; địa chỉ hộp thư điện tử tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Quý Hợp để người dân biết phản ánh, kiến nghị về TTHC.

2.2. Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

Đã tiếp tục duy trì quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa theo Quyết định số 1433/QĐ-UBND ngày 26/8/2019 và Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 14/02/2022 của UBND huyện về việc kiện toàn bộ phận một cửa thuộc Văn phòng HĐND và UBND huyện Quý Hợp.

Việc thực hiện quy trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ và trả kết quả được UBND huyện thực hiện theo đúng quy định pháp luật về trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, số lượng hồ sơ, phí, lệ phí. Trong quý III việc giải quyết thủ tục hành chính cơ bản đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của cá nhân, tổ chức.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện được quan tâm thực hiện. Tại Bộ phận Một cửa huyện được trang bị 06 máy tính, 03 máy in, 01 máy scan, 01 máy phô tô, 01 thiết bị đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Tất cả các thiết bị đều được kết nối internet, mạng LAN, cài đặt phần mềm VNPT-Ioffice. Bộ phận một cửa huyện được kết nối với dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và hoạt động cơ bản ổn định, đáp ứng nhu cầu tra cứu thông tin của cá nhân, tổ chức.

Kết quả tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa huyện:

Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong quý: 1.102 (trong đó: tiếp nhận mới 892, kỳ trước chuyển sang 210)

- Số hồ sơ đã giải quyết: 940 hồ sơ;

Trong đó: Trả trước hạn: 801 hồ sơ;

Trả đúng hạn: 0 hồ sơ;

Hồ sơ trả quá hạn: 139 hồ sơ;

- Hồ sơ chưa giải quyết: 149 hồ sơ;

+ Đang trong thời hạn giải quyết: 21 hồ sơ.

+ Quá hạn giải quyết: 128 hồ sơ

- Số hồ sơ trả lại: 13 hồ sơ (do không đủ điều kiện giải quyết).

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

3.1. Đã thực hiện tốt công tác rà soát, chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức, đơn vị theo quy định.

3.2. Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương: Hiện có 13 phòng chuyên môn, 1 ban quản lý dự án, 67 đơn vị sự nghiệp, 21 xã, thị trấn; hoạt động ổn định, đúng theo quy định.

3.3. Việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, tình hình thực hiện hệ thống quy chế nội bộ. Có 100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thực hiện tốt việc rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế nội bộ.

3.4. Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức.

Biên chế công chức, viên chức toàn huyện có đến 05/9/2022: được giao 2.277; hiện có 2.228.

Đã thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng biên chế cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện đúng quy trình quy định việc rà soát quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ quản lý các cấp; thực hiện kịp thời, đúng quy định các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức như chế độ nghỉ hưu, nâng ngạch, nâng lương, nghỉ phép và các chế độ khác. Thực hiện quy trình điều động, chuyển, chuyển đổi vị trí việc làm đối với cán bộ quản lý, công chức, viên chức theo kế hoạch.

3.5. Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền ở địa phương: UBND huyện thực hiện đúng quy định phân công, phân cấp về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức.

4. Cải cách chế độ công vụ công chức.

4.1. Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức: Đã hành các văn bản về việc rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các phòng ban chuyên môn; Công văn về việc rà soát, sửa đổi và thực hiện quy chế làm việc của UBND, các phòng ban chuyên môn UBND huyện. Đến nay đã có 13/13 phòng chuyên môn đã rà soát và có 4 phòng đã sửa đổi bổ sung và thực hiện quy chế làm việc.

4.2. Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức: Trong quý III không phát sinh công tác tuyển dụng công chức, viên chức.

4.3. Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức: Bổ nhiệm cán bộ quản lý: bổ nhiệm mới 03 người; bổ nhiệm lại 14 người; điều động và chuyển chuyên 06 người.

Khen thưởng: Ủy ban nhân dân tỉnh khen 9 Tập thể, 37 cá nhân; Ủy ban nhân dân huyện khen 79 Tập thể, 640 cá nhân.

Kỷ luật: thi hành kỷ luật 02 cán bộ công chức (cấp xã).

4.5. Kết quả thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo: Đã triển khai kế hoạch thi thăng hạng giáo viên, đã thu nhận hồ sơ nhưng số lượng hồ sơ ít vì vậy không tổ chức được.

4.6. Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại địa phương: Đoàn kiểm tra liên ngành huyện đã kiểm tra tại 2 xã. Sau khi được kiểm tra nhắc nhở, chấn chỉnh thì việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương, văn hóa công sở tại các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn có nhiều chuyển biến tích cực.

4.7. Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Quyết định số 916-QĐ/HU ngày 11/01/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về giao chỉ tiêu, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách. Kết quả đã thực hiện đạt 70% kế hoạch đề ra; đã tổ chức mở được 3 lớp tập huấn cho đại biểu HĐND cấp xã.

4.8. Tình hình ban hành và kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao vào làm việc tại các cơ quan nhà nước ở địa phương: Huyện không thực hiện nội dung này.

4.9. Kết quả thực hiện các quy định về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức: 3 người là công chức Kế toán, công chức địa chính-XD, NN&MT cấp xã.

4.10. Kết quả giải quyết cho nghỉ hưởng chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức: đã triển khai thực hiện kế hoạch nghỉ hưu, nghỉ việc theo Nghị định 108 6 tháng đầu năm 2023 theo quy định.

4.11. Cán bộ, công chức cấp xã: số lượng biên chế được giao 440, hiện có 436 người; chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định là 99,8%; hàng năm cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn theo quy định.

5. Cải cách tài chính công.

5.1. Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách tại địa phương.

Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được Chính phủ giao: Tổng thu ngân sách nhà nước (NSNN) trên địa bàn huyện tính đến ngày 28/08/2022 đạt 162.185 triệu đồng, bằng 107,84 %KH năm huyện và tỉnh giao; tổng thu NSNN trên địa bàn phân huyện hưởng đạt là 68.088 triệu đồng, bằng 116,21%KH năm huyện và tỉnh giao (Trong đó khoản thu các khoản huy động đóng góp 0 đồng); tổng thu NSNN trên địa bàn phân cấp xã hưởng đạt là 16.573 triệu đồng, bằng 149,25%KH năm huyện và tỉnh giao (Trong đó khoản thu các khoản huy động đóng góp 1.047 trđồng).

Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công.

Năm 2022, UBND huyện đã có kế hoạch bố trí vốn để trả nợ đọng xây dựng cơ bản cho 36 công trình (với số vốn: 12.431 Triệu đồng), thực hiện công trình chuyển tiếp: 07 công trình (với số vốn: 10.056 Triệu đồng) và triển khai xây dựng khởi công mới 27 công trình (với số vốn: 47.691 Triệu đồng).

Trong 8 tháng đầu năm 2022, UBND huyện đã thực hiện công tác quản lý đầu tư xây dựng theo đúng qui định, triển khai xây dựng mới: 11 công trình; tiếp tục triển khai xây dựng những 07 công trình dở dang, chuyển tiếp để đảm bảo tiến độ, thời gian theo hợp đồng đã ký kết; đồng thời đã giải ngân được: 40.173 Triệu đồng (Tổng chi bao gồm: Nguồn Đầu tư công, nguồn bổ sung có mục tiêu ngân sách tỉnh và Nguồn phân bổ sau các sự nghiệp ngân sách huyện), đạt tỷ lệ 53,05% so với kế hoạch vốn đã bố trí.

Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: Đã thực hiện việc Nộp trả Ngân sách tỉnh: Nguồn kinh phí còn thừa đã hết nhiệm vụ chi cấp bổ sung có mục tiêu, Thực hiện theo Thông báo số 331/TB-KTNN ngày 10/12/2021 của Kiểm toán Nhà nước về việc gửi Báo cáo kết quả kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Nghệ An, số tiền là 695.989.000 đồng.

5.2. Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công: Các đơn vị đã ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công, gồm có 103/103 đơn vị, đạt 100% đơn vị.

5.3. Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và các văn bản có liên quan: Thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, UBND huyện đã giao tại Quyết định số 1584/QĐ-UBND.TC, ngày 18/8/2022 cho 71/71 đơn vị, đạt 100% đơn vị.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

Tiếp tục thực hiện việc quản lý, đôn đốc, theo dõi và mở rộng hệ thống quản lý văn bản điều hành VNPT Ioffice cấp huyện và cấp xã; đã hướng dẫn sử dụng chữ ký số đến các xã, thị trấn. Đến nay, cán bộ, công chức UBND huyện đã đăng nhập phần mềm VNPT-Ioffice thường xuyên, xem và xử lý, giải quyết các văn bản đi đến thuận lợi, kịp thời; công chức phụ trách văn thư cấp xã thường xuyên đăng nhập tài khoản Văn thư và kịp thời xử lý các văn bản từ huyện gửi về. Đã triển khai ứng dụng phần mềm cho 62 đơn vị: 14 phòng, ban;

06 đơn vị sự nghiệp, 21/21 xã, thị trấn và cơ quan, đơn vị trên địa bàn. Tổng số tài khoản người dùng được khai báo: 631; Tổng số tài khoản người dùng thường xuyên: 619.

Việc ứng dụng chữ ký số được thực hiện đúng yêu cầu. Tổng số chứng thư số đã được cấp: 78; tổng số chứng thư số sử dụng thường xuyên: 78/78;

Khai thác, sử dụng tốt Cổng dịch vụ công trực tuyến và hệ thống một cửa điện tử liên thông tỉnh Nghệ An cung cấp các dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 tại UBND cấp huyện.

Tình hình hoạt động của cổng, trang thông tin điện tử của huyện: Quý Hợp đang hoạt động song song Cổng Thông tin điện tử (*tỉnh cấp tại địa chỉ quyhop.nghean.gov.vn*) và Trang Thông tin điện tử (*huyện xây dựng tại địa chỉ: quyhop.gov.vn*).

Tiếp tục triển khai thực hiện báo cáo hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính qua hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

Tổ chức có hiệu quả giao ban trực tuyến qua hệ thống của huyện, xã đã tổ chức tốt 12 cuộc giao ban trực tuyến. Tập trung triển khai chương trình chuyển đổi số quốc gia theo kế hoạch đã đề ra.

Tiếp tục triển khai ứng dụng, quản lý, vận hành phần mềm quản lý văn bản VNPT- Ioffice, xây dựng chính quyền điện tử tại UBND huyện đến các xã, thị trấn để phục vụ công tác quản lý nhà nước cũng như xây dựng huyện theo sự phát triển của khoa học công nghệ; tổ chức các hoạt động đảm bảo Cổng Thông tin điện tử huyện duy trì hoạt động đều đặn, thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền của địa phương, bình quân 02 tin/ngày.

Tiếp tục duy trì cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Đã công bố hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001: 2015 theo QĐ số 2540/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND huyện. Tiếp tục duy trì, cải tiến liên tục hệ thống quản lý chất lượng hàng năm, ban hành Công văn số 03/CV-BCĐ ngày 20/5/2022 của BCĐ ISO về việc đôn đốc thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo phiên bản TCVN ISO 9001:2015.

7. Thực hiện một số nhiệm vụ khác

Tiếp tục thực hiện các hoạt động hướng tới doanh nghiệp, huyện đã quan tâm, thường xuyên tiếp xúc, gặp gỡ, trao đổi hướng tới môi trường phát triển bền vững, chính quyền vì doanh nghiệp.

Công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo của công dân: Được thực hiện tốt, đúng quy định.

Chế độ hội họp, thông tin, báo cáo được thực hiện kịp thời đúng quy định từ huyện đến cấp xã.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Cấp ủy, chính quyền các cấp tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các nội dung về cải cách hành chính trên địa bàn. Xây dựng ban hành chương trình hành động của cấp ủy và chính quyền, ban hành các văn bản, kế hoạch kịp thời; các cấp các ngành từ huyện đến cơ sở tổ chức thực hiện có hiệu quả cải cách hành chính; thực hiện tốt cải cách hành chính là động lực thúc đẩy bộ máy chính

quyền các cấp nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý điều hành nhà nước, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, ổn định chính trị, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

Cấp ủy, chính quyền các cấp đã và đang tập trung nhiều giải pháp để thực hiện tốt hơn về công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

Công tác tuyên truyền về cải cách hành chính đã có thêm một số hình thức tuyên truyền mới, phù hợp với việc ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính như tổ chức cuộc Thi trực tuyến tìm hiểu về Cải cách hành chính trên Trang và Cổng TTĐT huyện; Đăng tải nhiều tin bài viết về hoạt động cải cách hành chính trên CTTĐT huyện.

2. Tồn tại, hạn chế

Tỷ lệ tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích; giải quyết TTHC trực tuyến mức độ 3 và 4; thực hiện chứng thực bản sao điện tử còn thấp, chưa đáp ứng được nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ của một số cán bộ, công chức, viên chức vẫn còn hạn chế.

Số người dùng thường xuyên, sử dụng chữ ký số, xử lý văn bản qua hệ thống VNPT-Ioffice chưa đạt yêu cầu, nhất là các đơn vị sự nghiệp (Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, Trung tâm GDTX-GDNN), MTTQ và các đoàn thể quần chúng, UBND một số xã.

Ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của một số cán bộ, công chức chưa nghiêm túc.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị để phục vụ công tác cải cách hành chính còn thiếu so với yêu cầu trong tình hình mới.

3. Nguyên nhân

Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin chưa đồng bộ và trang thiết bị, máy vi tính của cán bộ, công chức, viên chức đang sử dụng đã cũ, cấu hình thấp, trực trực thường xuyên, nên khó vận hành thông suốt.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện việc đánh giá năng lực, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm chưa sát, thiếu chặt chẽ, vẫn còn nể nang, hình thức;

Một số thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn quản lý, sử dụng, kiểm tra đôn đốc đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính chưa thật tốt.

Một số cán bộ, công chức, viên chức thiếu chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ về cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin.

Ngân sách bố trí cho công tác cho cải cách hành chính chưa đáp ứng yêu cầu.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC CCHC QUÝ IV NĂM 2022.

1. Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công tác CCHC năm 2022 đã đề ra. Tập trung khắc phục những tồn tại, yếu kém của năm 2021 để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ công tác CCHC năm 2022.

2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về công tác CCHC. Đa dạng hóa các hình thức thông tin tuyên truyền.

3. Tập trung giải quyết, xử lý các hồ sơ, thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã; không để hồ sơ tồn đọng, trễ hẹn kéo dài.

4. Thường xuyên cập nhật thủ tục hành chính do cấp có thẩm quyền công bố; niêm yết công khai trên công thông tin điện tử huyện và tại bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã.

5. Thường xuyên quan tâm đến việc đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân trong việc giải quyết TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

6. Tiếp tục duy trì công khai các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện; niêm yết công khai nội dung, địa điểm tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. tập trung giải quyết dứt điểm các kiến nghị, phản ánh của công dân.

7. Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức; các chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức theo quy định. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác và điều động, sắp xếp công chức, viên chức theo kế hoạch.

8. Tiếp tục kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính, tổ chức bộ máy, kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn theo kế hoạch.

9. Thực hiện hoàn thành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên theo kế hoạch đã đề ra.

10. Tiếp tục thực hiện tốt các quy định về quản lý tài chính - ngân sách tại địa phương; quy định về quản lý, sử dụng tài sản công; cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

11. Tiếp tục phối hợp với KBNN, các chủ đầu tư trong việc giải ngân vốn đầu tư công, xử lý các vướng mắc phát sinh, rút ngắn thời gian kiểm soát chi, thanh toán cho các công trình, dự án khi có đủ điều kiện giải ngân để đẩy nhanh việc thanh toán kế hoạch đầu tư công theo chỉ đạo của Chính phủ, của UBND tỉnh.

12. Tăng cường quản lý, đôn đốc, theo dõi và mở rộng hệ thống quản lý văn bản điều hành VNPT Ioffice cấp huyện và cấp xã; đôn đốc cán bộ, công chức đăng nhập phần mềm VNPT-Ioffice thường xuyên, xem và xử lý, giải quyết các văn bản đi đến kịp thời; ứng dụng chữ ký số đúng yêu cầu. Khai thác, sử dụng tốt Cổng dịch vụ công trực tuyến và hệ thống một cửa điện tử liên thông tỉnh Nghệ An cung cấp các dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 tại UBND cấp huyện. Phát huy hình thức giao ban trực tuyến qua hệ thống của huyện. Từng bước thực hiện mô hình “Hộp không giấy” trong cơ quan hành chính nhà nước. Tập trung triển khai và thực hiện chương trình chuyển đổi số quốc gia.

13. Thực hiện kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin để thực hiện công tác cải cách hành chính của cơ quan UBND huyện và cấp xã.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị tỉnh hỗ trợ kinh phí sửa chữa, mua sắm cơ sở vật chất cho bộ phận “một cửa” huyện và xã năm 2022, theo kế hoạch đã đăng ký.

Trên đây là báo cáo thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện quý III năm 2022, nhiệm vụ trọng tâm cải cách hành chính quý IV năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện./.

Nơi nhân:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành cấp huyện;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Tùng